Tên: ……..

Lớp: S7…

Ngày giao bài: Thứ ……, ngày ……/…….

Ngày nộp bài: Thứ ……, ngày ……/…….

Ngữ pháp HW: ……

Đọc HW: ……

GLOBAL ENGLISH 7

UNIT 8: IN THE NEWS – GRAMMAR 2 & GRAMMAR 1 REVISION

A. THEORY

I. GRAMMAR

1. Past Continuous *(Quá khứ tiếp diễn)*

a. Cách dùng:

– Diễn tả một hành động hoặc sự việc xảy ra tại một thời điểm xác định trong quá khứ.
Ví dụ: **At 9 p.m. yesterday**, my family **was watching** TV.

– Diễn tả hai hay nhiều hành động đang xảy ra đồng thời trong quá khứ.
Ví dụ: **At 9 p.m. yesterday**, I **was driving** while my brother **was singing**.

– Diễn tả một hoạt động đang diễn ra thì bất chợt có hành động khác xen vào.
Ví dụ: When Jane came, we **were having** dinner.

b. Dấu hiệu:

	Cách dùng	Cấu trúc	Ví dụ
While	Diễn tả **hai hành động dài** đang diễn ra **đồng thời** trong quá khứ	While + S + was/were + V-ing, S + was/were + V-ing	I was reading **while** he was sleeping.
	Diễn tả **một hành động dài** đang diễn ra thì **một hành động ngắn xen vào** (nhấn vào hành động dài)	While + S + was/were + V-ing, S + V2/ed	**While** we were discussing the contract, her child shouted.
When	Diễn tả **hành động ngắn xảy ra**, cắt ngang **hành động dài**	When + S + V2/ed, S + was/were + V-ing	**When** the phone rang, I was having a shower.
	Diễn tả **hành động dài đang diễn ra** thì **hành động ngắn xen vào** (nhấn vào hành động ngắn)	When + S + was/were + V-ing, S + V2/ed	**When** we were talking, John suddenly came in.

c. Cấu trúc:

Loại câu	Cấu trúc	Ví dụ
Khẳng định	S + was/were + V_{ing}.	She **was planting** trees at 4 p.m. yesterday.
Phủ định	S + wasn't/weren't + V_{ing}.	They **weren't working** at a computer company at that time in 1990.
Nghi vấn	Was/Were + S + V_{ing}? ➢ Yes, S + was/were. ➢ No, S + wasn't/weren't.	**Was** he **eating** while I **was studying**? – No, he was not.
Wh-question	Wh- + was/were + S + V_{ing}?	Where **was** he **learning** at 8 p.m. yesterday?

2. Review: Quantifiers (Từ chỉ định lượng): both (of), each other / one another, either (of) / neither (of)

Từ chỉ định lượng	Cách dùng	Ví dụ
both (cả hai)	Sử dụng những từ này khi nói về 2 thứ / người.	- **Both** restaurants are good.
neither (không phải cái này mà cũng không phải cái kia trong hai cái)		- **Neither** restaurant is expensive.
either (cái này hay cái kia trong hai cái)		- We can go to **either** restaurant. I don't mind.
Note: **either** và **neither** thường đi với động từ số ít, nhưng khi dùng "**either of**" hoặc "**neither of**" với danh từ số nhiều, động từ có thể chia số ít hoặc số nhiều (số ít phổ biến hơn trong văn viết). **Both** đi với động từ số nhiều.		
neither không kết hợp với phủ định kép.		- I haven't seen **neither of them**. (SAI) - I have seen **neither of them**. (ĐÚNG)
both of / neither of / either of + the / these / my / Tom's ….. + N		- **Both of these restaurants** are good. - **Neither of the restaurants** we went to was expensive.

LIVEWORKSHEETS

		- I haven't been to **either of those restaurants**.
both of / neither of / either of + us / you / them ….		- Can **either of you** speak Russian? - I asked two people how to get to the station, but **neither of them** knew.
one another (lẫn nhau)	Dùng khi nói đến 3 người trở lên	- Our team always helps **one another**.
each other (lẫn nhau)	Dùng khi nói đến giữa 2 người	- My sister and I always help **each other**.
Note: **either / neither / both:** dùng với 2 vật / người, trong khi đó **any / none / all:** dùng khi nhiều hơn 2 vật / người.		- There are **two** good hotels here. You could stay at **either** of them.
		- There are **many** good hotels here. You could stay at **any** of them.

II. CAMBRIDGE VOCABULARY

No.	New words	Meanings	No.	New words	Meanings
1	**get measured** (phr.)	được đo (kích thước cơ thể để may quần áo)	4	**recommend** (v)	giới thiệu, khuyên dùng
2	**perfect fit** (n)	vừa vặn hoàn hảo	5	**experienced** (adj)	có kinh nghiệm
3	**reasonably** (adv)	khá hợp lý; ở mức vừa phải	6	**souvenir** (n)	đồ lưu niệm

***Note:** *n = noun: danh từ; adj = adjective: tính từ; v = verb: động từ; adv = adverb: trạng từ; phr. = phrase: cụm từ.*

B. CLASSWORK (12 questions)

I. Choose the correct verb form (A, B, or C) to complete the passage.

Yesterday was a very busy day for me. I was walking home from school when I suddenly remembered that I had a dentist appointment. I (1) **was hurrying / hurried / hurry** to the clinic as fast as I could.

While the dentist (2) **was checking / checked / is checking** my teeth, his assistant (3) **prepared / prepares / was preparing** the necessary tools. I felt a little nervous because the last time I (4) **visited / was visiting / to visit** a dentist, it was very painful. Fortunately, everything went well.

After the appointment, I (5) **met / was meeting / meet** my friend at a café, and we talked for hours. While we (6) **were drinking / drank / drink** coffee, a street musician (7) **played / was playing / is playing** the guitar nearby. It was a relaxing afternoon!

II. Match to make meaningful sentences.

1. Both restaurants we tried last weekend were excellent,	a. or Saturday morning, depending on your schedule.
2. Neither of them realised how serious	b. when it comes to choosing a holiday destination.
3. My sister and I rarely agree with each other	c. and learned a lot from one another.
4. We could meet either on Friday evening	d. so it was hard to decide which one we liked more.
5. During the workshop, participants shared their experiences	e. the problem was until it was too late.

1 -	2 -	3 -	4 -	5 -

LIVEWORKSHEETS

C. HOMEWORK

GRAMMAR (15 questions)

I. Con học thuộc nghĩa của từ, chỉnh phát âm theo từ điển và chép mỗi từ ở phần II. Cambridge Vocabulary 1 dòng vào vở ghi.

II. Find ONE mistake in each sentence.

1. At 9 p.m. yesterday, both students **A. was studying** while the teacher **B. was explaining** the lesson in **C. the classroom D. quietly**.
2. While we **A. were walking**, my two friends **B. was talking** to **C. each other** near **D. the entrance**.
3. When the phone **A. rang**, I **B. were reading** a book and my sister **C. was listening** to **D. music**.
4. While the players **A. were running**, both **B. coaches C. was shouting** instructions from the sidelines **D. loudly**.
5. At that moment, my brother and I **A. were arguing** with **B. each other** while our parents **C. was watching** us from **D. the kitchen**.

III. Complete the sentences using the correct forms of the verbs in brackets.

1. At 8 p.m. yesterday, my parents _____ (**watch**) a documentary about wildlife.
2. While I _____ (**do**) my homework, my brother _____ (**play**) video games in the living room.
3. When the teacher _____ (**enter**) the classroom, we _____ (**discuss**) the project.
4. They _____ (**not pay**) attention while the guide _____ (**explain**) the history of the building.
5. Why _____ (**you/laugh**) while the manager _____ (**give**) the presentation?

IV. Write the sentences based on the given prompts.

1. both children / play / in the garden / at 5 p.m. yesterday / .

   → _____
2. while / the manager / speak / the employees / listen / carefully / .

   → _____
3. when / the lights / go out / we / watch / a movie / .

   → _____
4. neither of the players / pay / attention / while the referee / explain / the rule / .

   → _____
5. why / both of them / argue / while the teacher / write / on the board / ?

   → _____

LIVEWORKSHEETS

CAMBRIDGE READING PRACTICE (10 questions)

Lưu ý:

1. Khi làm bài tập có từ mới, các con phải tra từ điển. Sau khi tra từ điển, các con chép mỗi từ mới **1 dòng** để ghi nhớ.
2. Các con gạch chân các từ khoá chính trong bài.

I. PET Part 2

Part 2

Questions 6–10

For each question, choose the correct answer.

The people below all want to go shopping.
On the opposite page there are eight descriptions of shops.
Decide which shop would be the most suitable for the people below.

6



Jim wants to buy some new shoes for work. He needs something reasonably cheap and, as he's working long hours, he needs a shop that is open late during the week.

7



Hamid wants a shop where he can get measured for a new suit. He is happy to spend quite a lot but wants a place that has been recommended by other customers.

8



Sheila wants to go shopping after she finishes work. She wants to buy an inexpensive dress or a skirt and would like to eat something made locally before her train leaves.

9



Natalie is looking for a gift for her daughter who has passed her exams. She'd like to buy her something for university and wants to avoid the busy shopping centre.

10



Manuela is on holiday in the UK and is looking for some chocolate for her friend. She would also like to buy something to read when she gets back to her hotel.

LIVEWORKSHEETS

Popular local shops

A Wedges

Take a break while you're shopping and try our delicious home-cooked hot meals. Popular with students, everything is reasonably priced. While you're here have a look at some of the second-hand clothes we have available.

B New Street Corner Shop

Get something to remind you of your visit here and look around at our wide range of souvenirs. We have lots of toys, sweets, locally made chocolates and attractive postcards and posters.
Looking for something to read? Pick up a newspaper, a magazine or the latest novel for the journey home.

C Stella's Boutique

Late-night shopping in Stella's boutique. Many of our clothes are on special offer, with some items two for the price of one. Visitors can also enjoy locally made cakes and snacks in our café. Just a short two-minute walk from the train station.

D Masons

We're closing down next week and have a fantastic sale. Everything must go! We have the cheapest range of clothes in town and a great selection of men's wear, including suits, shirts and shoes. Open late this Saturday.

E Henry's

Henry's is known for its high-quality clothing, as our users' comments prove, whether that's dresses, skirts or stylish suits. Our highly experienced staff will measure you and make sure you get the perfect fit. A little more expensive than the high street shops but worth every penny.

F Design Corner

We're a new shop in the old part of town and away from the crowds. But there's nothing old about our goods. We sell dresses, skirts and blouses made by local designers, and beautiful posters, pens and pencils that will look great in the office or on a student's desk.

G Walkers Department Store

Visit one of the city's most popular shopping destinations. We sell the latest luxury designer clothes and everything for the home, and we have a restaurant with an international menu. You should reserve a table if you wish to eat as we can get quite busy!

H Bartons

If you're in town looking for a bargain don't forget to pay us a visit. Situated in the heart of the shopping mall, our popular sale has everything for the professional man, including suits, shirts and shoes. Don't forget our roof-top café! Late-night shopping Monday to Friday.

LIVEWORKSHEETS

II. Extra Reading

Read the text again and decide if the statements are True or False.

1. **Stella's Boutique** is close to the train station and visitors can also eat cakes or snacks there.

   → _____

2. **Masons** sells expensive luxury designer clothes and has a restaurant inside the shop.

   → _____

3. At **New Street Corner Shop**, customers can buy souvenirs and also something to read.

   → _____

4. **Design Corner** is located in a busy shopping centre in the middle of town.

   → _____

5. **Henry's** offers clothing that is more expensive than typical high street shops.

   → _____

LIVEWORKSHEETS